

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: Nghiên cứu cơ sở khoa học và giải pháp phát triển du lịch bền vững tại Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO Đắk Nông

Mã số: ĐTĐL.XH-11/22

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình):

- Khác (ghi cụ thể): Đề tài khoa học độc lập thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Mục tiêu tổng quát:

1/ Xác lập được cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch bền vững Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO; 2/ Đánh giá được thực trạng phát triển du lịch bền vững tại Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO Đắk Nông; 3/ Đề xuất giải pháp và xây dựng được mô hình thử nghiệm về phát triển du lịch bền vững tại Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO Đắk Nông.

Mục tiêu cụ thể:

- Làm rõ được cơ sở lý luận về phát triển du lịch bền vững và mô hình du lịch bền vững tại Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO;

- Làm rõ được cơ sở thực tiễn về phát triển du lịch bền vững ở một số Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO trên thế giới và ở Việt Nam;

- Phân tích, đánh giá được tính đặc thù, tiềm năng phát triển du lịch tại CVĐCTC UNESCO Đắk Nông;

- Phân tích, đánh giá được thực trạng phát triển du lịch tại Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO Đắk Nông theo các tiêu chí phát triển du lịch bền vững

cho CVĐCTC;

- Phân tích được bối cảnh mới ảnh hưởng đến phát triển du lịch và đề xuất được giải pháp cho phát triển du lịch bền vững phù hợp với điều kiện đặc thù của Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO Đắk Nông.

- Xây dựng được 2 mô hình về phát triển du lịch bền vững với sự tham gia của các bên liên quan (cộng đồng địa phương và doanh nghiệp) tại Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO Đắk Nông.

- Nghiên cứu, biên soạn được tài liệu về sổ tay hướng dẫn thực hành và xây dựng được hệ thống tư liệu phục vụ cho việc phát triển du lịch tại CVĐCTC UNESCO Đắk Nông.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Phạm Thị Trâm

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững,

5. Tổng kinh phí thực hiện: 5.460 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 5.460 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: 36 tháng

Bắt đầu: 12/2022

Kết thúc: 11/2025

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): 12/2022-8/2026 (gia hạn 8 tháng) theo QĐ 4631/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2025

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Phạm Thị Trâm	Tiến sĩ	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững
2	Hà Huy Ngọc	Tiến sĩ	Viện Kinh tế Việt Nam và Thế giới
3	Trần Ngọc Ngoạn	Tiến sĩ	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững
4	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	Tiến sĩ	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững

5	Trần Đức Thanh	PGS.TS	Chuyên gia độc lập; nguyên Trưởng khoa Du lịch học, Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG Hà Nội
6	Hoàng Thị Thu Hương	Tiến sĩ	Khoa Địa lý, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Hà Nội
7	Nguyễn Thu Nhung	Tiến sĩ	Viện Các Khoa học Trái đất, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
8	Phạm Thị Cẩm Vân	Tiến sĩ	Viện Dân tộc học và Tôn giáo học
9	Trần Thị Tuyết	Tiến sĩ	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững
10	Lê Hồng Ngọc	Tiến sĩ	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững
11	Nguyễn Thị Huyền Thu	Thạc sĩ	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững
12	Nguyễn Xuân Hòa	Tiến sĩ	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững
13	Bùi Thị Cẩm Hương	Cử nhân	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng
14	Lê Quang Đăng	Tiến sĩ	Viện Văn hoá, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch
15	Huỳnh Tường Vy	Thạc sĩ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Lắk
16	Vũ Tiến Đức	ThS.NCS	Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ

			và Tây Nguyên
17	Lê Văn Hà	Thạc sĩ	Viện Địa lý nhân văn và Phát triển bền vững
18	La Thế Phúc	Tiến sĩ	Chuyên gia độc lập
19	Đặng Kinh Bắc	PGS.TS	Trường Đại học Khoa học tự nhiên
20	Kiều Châu Loan	Thạc sĩ	Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng
21	Lương Thị Tuất	Kỹ sư	Chuyên gia độc lập

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo cơ sở lý luận và thực tiễn về du lịch bền vững Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO		x			x			x	
2	Báo cáo về tính đặc thù, tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch tại Công viên Địa chất Toàn cầu UNESCO Đăk		x			x			x	

	Nông								
3	Báo cáo đề xuất giải pháp phát triển du lịch bền vững		x			x		x	
4	Hai mô hình thử nghiệm phát triển du lịch bền vững		x			x		x	
5	Sổ tay hướng dẫn thực hành phát triển du lịch bền vững		x			x		x	
6	Hệ thống tư liệu phục vụ phát triển du lịch		x			x		x	
7	Báo cáo tổng hợp		x			x		x	
8	Bài báo		x			x		x	
9	Bản thảo sách chuyên khảo		x			x		x	
10	Đào tạo		x			x		x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Đã xây dựng khung tiêu chí đánh giá phát triển du lịch bền vững tại CVĐCTC UNESCO trên cơ sở tích hợp các trụ cột bảo tồn di sản địa chất, môi trường, kinh tế, văn hóa - xã hội và quản trị.

- Đã phân xác định được tính đặc thù về tài nguyên du lịch của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông.

- Đã xây dựng được 02 mô hình du lịch bền vững thử nghiệm có sự tham gia của cộng đồng trên cơ sở tài nguyên du lịch đặc thù của khu vực nghiên cứu, gồm: 1/ Mô hình du lịch sinh thái gắn với văn hoá cộng đồng địa phương và 2/ Mô hình du lịch giáo dục, nghiên cứu, khám phá hang động núi lửa và miệng núi lửa với trải nghiệm văn hóa địa phương.

- Đã đề xuất được các giải pháp phát triển du lịch bền vững tại Công viên địa chất toàn cầu Đắk Nông một cách cụ thể, có trọng tâm với các lộ trình thực hiện cụ thể.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Các sản phẩm của đề tài góp phần cung cấp cơ sở khoa học cho việc khai thác hợp lý các giá trị địa chất, cảnh quan, sinh thái và văn hoá để phát triển du lịch bền vững tạo giá trị trong dài hạn. Từ đó, đa dạng hoá sản phẩm và dịch vụ gắn với các tài nguyên đặc thù của khu vực góp phần nâng cao giá trị khai thác tài nguyên, kéo dài thời gian lưu trú, tăng mức chi tiêu của du khách và mở rộng thị trường du lịch.

- Các sản phẩm về cơ sở dữ liệu, bản đồ, sổ tay tạo công cụ hỗ trợ cơ quan quản lý cũng như các chủ thể làm du lịch xác định được khu vực, sản phẩm, loại hình đầu tư phù hợp, từ đó nâng cao hiệu quả phân bổ nguồn lực đầu tư, định hướng đầu tư hợp lý.

- Sản phẩm là xây dựng mô hình thử nghiệm góp phần đánh giá khả năng khai thác giá trị tài nguyên địa chất và văn hoá để tạo giá trị gia tăng, việc làm, thu nhập, đồng thời cung cấp cơ sở thực tiễn để hoàn thiện cơ chế tổ chức, xác định nhu cầu đầu tư và phát triển du lịch cộng đồng.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Nâng cao nhận thức cho cộng đồng, doanh nghiệp và du khách về giá trị di sản, tạo cơ hội việc làm và sinh kế, tăng sự tham gia của cộng đồng, đa dạng hóa sản phẩm, kéo dài thời gian lưu trú, phân phối tốt hơn lợi ích du lịch và tăng cường bảo vệ môi trường.

- Kết quả có giá trị thực tiễn trong việc cung cấp căn cứ cho UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn, đơn vị quản lý Công viên địa chất, chính quyền cấp xã, doanh nghiệp và cộng đồng xây dựng quy hoạch, tổ chức không gian, phát triển sản phẩm, quản lý điểm đến và bảo tồn di sản.

- Nâng cao nhận diện và phát huy giá trị thương hiệu CVDCTC UNESCO Đắk Nông góp phần nâng cao niềm tự hào của cộng đồng và tăng cường giao lưu văn hoá giữa cộng đồng địa phương và du khách.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

☒

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

☐

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

☐

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

☐

- Đạt

☒

- Không đạt

☐

Giải thích lý do:

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

TS. Phạm Thị Trâm

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ



Nguyễn Song Hùng